

Số: 3 5 0 0/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt danh mục thủ tục hành chính**  
**thuộc chức năng quản lý của Bộ Công Thương năm 2020**

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BCT ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành Thông tư quy định về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này các Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương năm 2020 (*Phụ lục kèm theo*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Bộ (để b/c);
- Cổng Thông tin điện tử của Bộ (để đăng tải);
- Lưu: VT, VP (THCC).

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỦ TRƯỞNG**  
  
  
**Trần Quốc Khánh**



**Phụ lục 1**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN**  
**LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG NĂM 2020**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3500/QĐ-BCT ngày 19 tháng 12 năm 2020  
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

STT	Đơn vị	Tên TTHC	Lĩnh vực
<b>I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG</b>			
1	Cục XNK	Cấp phép nhập khẩu sản phẩm thuốc lá để kinh doanh hàng miễn thuế	Xuất nhập khẩu
2	Cục XNK	Cấp phép tạm nhập tái xuất đối với mặt hàng tinh dầu xả xỉ	Xuất nhập khẩu
3	Cục XNK	Cấp phép nhập khẩu các chất làm suy giảm tầng ô-dôn	Xuất nhập khẩu
4	Cục XNK	Cấp phép nhập khẩu tự động thuốc lá điều, xì gà	Công nghiệp tiêu dùng
5	Cục XNK	Cấp Giấy chứng nhận quy trình Kimberly đối với kim cương thô	Xuất nhập khẩu
6	Cục XNK	Đăng ký xuất khẩu xăng dầu	Xuất nhập khẩu
7	Cục XNK	Phân giao hạn mức tối thiểu nhập khẩu xăng dầu	Xuất nhập khẩu
8	Cục XNK	Đăng ký kế hoạch sản xuất xăng dầu, nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất xăng dầu, tiêu thụ sản phẩm xăng dầu	Xuất nhập khẩu
9	Cục XNK	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo	Xuất nhập khẩu
10	Cục XNK	Cấp lại, điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo	Xuất nhập khẩu
11	Cục XNK	Cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam	Xuất nhập khẩu
12	Cục XNK	Cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam	Xuất nhập khẩu
13	Cục XNK	Gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân không có hiện diện tại Việt Nam	Xuất nhập khẩu
14	Cục XNK	Cấp mã số nhà sản xuất (MID) hàng dệt may xuất khẩu sang Hoa Kỳ	Xuất nhập khẩu



15	Cục XNK	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi một chiều mẫu A (cho mặt hàng giấy dếp xuất khẩu sang thị trường EU)	Xuất nhập khẩu
16	Cục XNK	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu AANZ	Xuất nhập khẩu
17	Cục XNK	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu AI	Xuất nhập khẩu
18	Cục XNK	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu AJ	Xuất nhập khẩu
19	Cục XNK	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu AK	Xuất nhập khẩu
20	Cục XNK	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu D	Xuất nhập khẩu
21	Cục XNK	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu E	Xuất nhập khẩu
22	Cục XNK	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu S	Xuất nhập khẩu
23	Cục XNK	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu VJ	Xuất nhập khẩu
24	Cục XNK	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu VC	Xuất nhập khẩu
25	Cục XNK	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu VK	Xuất nhập khẩu
26	Cục XNK	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu X	Xuất nhập khẩu
27	Cục XNK	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu EAV	Xuất nhập khẩu
28	Cục XNK	Cấp Văn bản chấp thuận cho thương nhân tham gia thí điểm tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa trong ASEAN	Xuất nhập khẩu
29	Cục XNK	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) cho hàng hóa gửi kho ngoại quan đến các nước thành viên theo Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập	Xuất nhập khẩu
30	Cục XNK	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) cho hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu từ doanh nghiệp chế xuất, khu chế xuất, kho ngoại quan, khu phi thuế quan và các khu vực hải quan riêng khác có quan hệ xuất nhập khẩu với nội địa	Xuất nhập khẩu
31	Cục XNK	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) cấp sau	Xuất nhập khẩu
32	Cục XNK	Cấp lại Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O)	Xuất nhập khẩu



33	Cục XNK	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) giáp lưng	Xuất nhập khẩu
34	Cục XNK	Cấp phép quá cảnh hàng hoá của Công hoà dân chủ nhân dân Lào qua lãnh thổ Việt Nam	Xuất nhập khẩu
35	Cục XNK	Cấp Giấy phép quá cảnh đối với hàng hóa thuộc danh mục cấm của Việt Nam nhưng không thuộc danh mục cấm của Campuchia	Xuất nhập khẩu
36	Cục XNK	Cấp Giấy phép quá cảnh đối với hàng hóa thuộc danh mục cấm Campuchia	Xuất nhập khẩu
37	Cục XNK	Cấp Giấy phép quá cảnh đối với mặt hàng gỗ các loại đã qua xử lý	Xuất nhập khẩu
38	Cục XNK	Gia hạn Giấy phép quá cảnh đối với hàng hóa thuộc danh mục cấm của Việt Nam nhưng không thuộc danh mục cấm của Campuchia	Xuất nhập khẩu
39	Cục XNK	Gia hạn Giấy phép quá cảnh đối với hàng hóa thuộc danh mục cấm của Campuchia	Xuất nhập khẩu
40	Cục XNK	Gia hạn Giấy phép quá cảnh đối với mặt hàng gỗ các loại đã qua xử lý	Xuất nhập khẩu
41	Cục XNK	Cấp phép tiêu thụ hàng hóa quá cảnh	Xuất nhập khẩu
42	Cục XNK	Đăng ký Giấy chứng nhận hạn ngạch thuế quan xuất khẩu mặt ong tự nhiên sang Nhật Bản	Xuất nhập khẩu
43	Cục XNK	Cấp Giấy phép quá cảnh đối với hàng hóa của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	Xuất nhập khẩu
44	Cục XNK	Cấp Giấy phép quá cảnh đối với hàng hóa quá cảnh là Vật liệu nổ công nghiệp của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	Xuất nhập khẩu
45	Cục XNK	Gia hạn thời gian quá cảnh hàng hóa của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	Xuất nhập khẩu
46	Cục XNK	Thay đổi cửa khẩu xuất khẩu, nhập khẩu quá cảnh hàng hóa của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	Xuất nhập khẩu
47	Cục XNK	Cấp phép tiêu thụ hàng hóa quá cảnh của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	Xuất nhập khẩu



48	Cục XNK	Cấp giấy phép kinh doanh nhập khẩu ô tô	Xuất nhập khẩu
49	Cục XNK	Cấp đổi giấy phép kinh doanh nhập khẩu ô tô	Xuất nhập khẩu
50	Cục XNK	Cấp lại giấy phép kinh doanh nhập khẩu ô tô	Xuất nhập khẩu
51	Cục XNK	Thủ tục cấp giấy phép nhập khẩu các mặt hàng có ảnh hưởng trực tiếp đến quốc phòng, an ninh (nhưng không phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh)	Xuất nhập khẩu
52	Cục XNK	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu	Xuất nhập khẩu
53	Cục XNK	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu	Xuất nhập khẩu
54	Cục XNK	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất	Xuất nhập khẩu
55	Cục XNK	Thủ tục cấp Giấy phép tạm nhập, tái xuất theo hình thức khác	Xuất nhập khẩu
56	Cục XNK	Thủ tục cấp Giấy phép tạm xuất, tái nhập	Xuất nhập khẩu
57	Cục XNK	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh chuyển khẩu	Xuất nhập khẩu
58	Cục XNK	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất; Giấy phép tạm nhập, tái xuất; Giấy phép tạm xuất, tái nhập; Giấy phép kinh doanh chuyển khẩu	Xuất nhập khẩu
59	Cục XNK	Thủ tục cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng thực phẩm đông lạnh	Xuất nhập khẩu
60	Cục XNK	Thủ tục cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa có thuế tiêu thụ đặc biệt	Xuất nhập khẩu
61	Cục XNK	Thủ tục cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa đã qua sử dụng	Xuất nhập khẩu
62	Cục XNK	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất	Xuất nhập khẩu
63	Cục XNK	Thủ tục cấp Giấy phép quá cảnh hàng hóa là vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ	Xuất nhập khẩu
64	Cục XNK	Thủ tục cấp Giấy phép quá cảnh hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; hàng hóa cấm kinh doanh theo quy định pháp luật	Xuất nhập khẩu
65	Cục XNK	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy phép quá cảnh hàng hóa	Xuất nhập khẩu



66	Cục XNK	Thủ tục cấp Giấy phép gia công hàng hóa đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo giấy phép	Xuất nhập khẩu
67	Cục XNK	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy phép gia công hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo giấy phép	Xuất nhập khẩu
68	Cục XNK	Thủ tục cấp Giấy phép sản xuất, gia công quân phục cho các lực lượng vũ trang nước ngoài	Xuất nhập khẩu
69	Cục XNK	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy phép sản xuất, gia công quân phục cho lực lượng vũ trang nước ngoài	Xuất nhập khẩu
70	Cục XNK	Thủ tục cấp Giấy phép nhập khẩu mẫu quân phục	Xuất nhập khẩu
71	Cục XNK	Thủ tục cấp Giấy phép nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan	Xuất nhập khẩu
72	Cục XNK	Thủ tục cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa đã có quyết định tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu nhằm phục vụ mục đích đặc dụng, bảo hành, phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, y tế, sản xuất dược phẩm, bảo vệ quốc phòng, an ninh	Xuất nhập khẩu
73	Cục XNK	Cấp Chứng thư xuất khẩu	Xuất nhập khẩu
74	Cục XNK	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu CPTPP	Xuất nhập khẩu
75	Cục XNK	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu AHK	Xuất nhập khẩu
76	Cục XNK	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu VN-CU	Xuất nhập khẩu
77	Cục XNK	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) mẫu EUR.1	Xuất nhập khẩu
78	Cục XNK	Cấp phép xuất khẩu các chất HFC theo hạn ngạch	Xuất nhập khẩu
79	Cục XNK	Cấp sửa đổi, bổ sung Văn bản chấp thuận tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa trong ASEAN	Xuất nhập khẩu
80	Cục TMĐT	Đăng ký website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử	Thương mại điện tử
81	Cục TMĐT	Đăng ký lại website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử	Thương mại điện tử
82	Cục TMĐT	Sửa đổi, bổ sung thông tin đã đăng ký website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử	Thương mại điện tử



83	Cục TMĐT	Thông báo website thương mại điện tử bán hàng	Thương mại điện tử
84	Cục TMĐT	Thay đổi, chấm dứt thông tin đã thông báo website thương mại điện tử bán hàng	Thương mại điện tử
85	Cục TMĐT	Đăng ký hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử	Thương mại điện tử
86	Cục TMĐT	Sửa đổi bổ sung đăng ký hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử	Thương mại điện tử
87	Cục TMĐT	Thông báo ứng dụng Thương mại điện tử bán hàng	Thương mại điện tử
88	Cục TMĐT	Đăng ký ứng dụng cung cấp dịch vụ thương mại điện tử	Thương mại điện tử
89	Cục TMĐT	Cấp Sửa đổi, bổ sung thông tin đăng ký ứng dụng cung cấp dịch vụ thương mại điện tử	Thương mại điện tử
90	Cục TMĐT	Đăng ký lại ứng dụng cung cấp dịch vụ thương mại điện tử	Thương mại điện tử
91	Cục TMĐT	Thay đổi, chấm dứt thông tin đã thông báo về ứng dụng bán hàng	Thương mại điện tử
92	Văn phòng Bộ	Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân Nhân dân”, “Nghệ nhân Ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ	Thi đua, khen thưởng
93	Cục CTĐP	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp khu vực	Công nghiệp địa phương
94	Cục CTĐP	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp quốc gia	Công nghiệp địa phương
95	Cục ATMT	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng
96	Cục ATMT	cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng
97	Cục ATMT	cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng
98	Cục ATMT	Chấp thuận các tài liệu an toàn	Dầu khí
99	Cục ATMT	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc thẩm quyền cấp của Bộ Công Thương	An toàn vệ sinh lao động
100	Cục ATMT	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc thẩm quyền cấp của Bộ Công Thương	An toàn vệ sinh lao động
101	Cục ATMT	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc thẩm quyền cấp của Bộ Công Thương	An toàn vệ sinh lao động
102	Cục ATMT	Cấp chứng chỉ kiểm định viên thuộc thẩm quyền cấp của Bộ Công Thương	An toàn vệ sinh lao động
103	Cục ATMT	Cấp lại chứng chỉ kiểm định viên thuộc thẩm quyền cấp của Bộ Công Thương	An toàn vệ sinh lao động



104	Cục ATMT	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG	Kinh doanh Khí
105	Cục ATMT	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG	Kinh doanh Khí
106	Cục ATMT	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG	Kinh doanh Khí
107	Cục ATMT	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chai LPG mini	Kinh doanh Khí
108	Cục ATMT	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chai LPG mini	Kinh doanh Khí
109	Cục ATMT	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chai LPG mini	Kinh doanh Khí
110	Cục ATMT	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp <b>thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công Thương</b>	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
111	Cục ATMT	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp <b>thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công Thương</b>	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
112	Cục ATMT	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vật liệu nổ công nghiệp	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
113	Cục ATMT	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vật liệu nổ công nghiệp <b>thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công Thương</b>	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
114	Cục ATMT	Cấp Giấy phép kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
115	Cục ATMT	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
116	Cục ATMT	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp <b>thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công Thương</b>	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
117	Cục ATMT	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp <b>thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công Thương</b>	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
118	Cục ATMT	Cấp Giấy phép Dịch vụ nổ mìn	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
119	Cục ATMT	Cấp lại Giấy phép Dịch vụ nổ mìn	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
120	Cục ATMT	Cấp điều chỉnh Giấy phép Dịch vụ nổ mìn	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
121	Cục ATMT	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ



122	Cục ATMT	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
123	Cục ATMT	Thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
124	Cục ATMT	Cấp Giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện quan trọng đặc biệt thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương (trừ hoạt động quy định tại điểm d khoản 1 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)	An toàn đập, hồ chứa thủy điện
125	Cục ATMT	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện quan trọng đặc biệt thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương (trừ hoạt động quy định tại điểm d khoản 1 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)	An toàn đập, hồ chứa thủy điện
126	Cục ATMT	Cấp gia hạn, điều chỉnh giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện quan trọng đặc biệt thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương (trừ hoạt động quy định tại điểm d khoản 1 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)	An toàn đập, hồ chứa thủy điện
127	Cục ATMT	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện quan trọng đặc biệt và hồ chứa thủy điện được xây dựng trên địa bàn 02 tỉnh trở lên thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương	An toàn đập, hồ chứa thủy điện
128	Cục ATMT	Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ Công Thương	An toàn đập, hồ chứa thủy điện
129	Cục ĐTĐL	Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Bộ Công Thương	Điện
130	Cục ĐTĐL	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Bộ Công Thương	Điện
131	Cục ĐTĐL	Cấp Giấy phép hoạt động phát điện	Điện
132	Cục ĐTĐL	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phát điện	Điện
133	Cục ĐTĐL	Cấp Giấy phép hoạt động truyền tải điện, phân phối điện	Điện
134	Cục ĐTĐL	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động truyền tải điện, phân phối điện	Điện
135	Cục ĐTĐL	Cấp Giấy phép hoạt động bán buôn điện, bán lẻ điện	Điện
136	Cục ĐTĐL	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động bán buôn điện, bán lẻ điện	Điện



137	Cục ĐTĐL	Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Cục Điều tiết điện lực	Điện
138	Cục ĐTĐL	Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Cục Điều tiết điện lực trường hợp thẻ bị mất hoặc bị hỏng thẻ	Điện
139	Cục ĐTĐL	Phê duyệt chủ trương mua bán điện với nước ngoài	Điện
140	Cục Công nghiệp	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển	Công nghiệp nặng
141	Cục Công nghiệp	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, lắp ráp ô tô	Công nghiệp nặng
142	Cục Công nghiệp	Cấp đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, lắp ráp ô tô	Công nghiệp nặng
143	Cục Công nghiệp	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, lắp ráp ô tô	Công nghiệp nặng
144	Cục Công nghiệp	Nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá	Công nghiệp tiêu dùng
145	Cục Công nghiệp	Cấp Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá	Công nghiệp tiêu dùng
146	Cục Công nghiệp	Cấp lại Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá	Công nghiệp tiêu dùng
147	Cục Công nghiệp	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá	Công nghiệp tiêu dùng
148	Cục Công nghiệp	Cấp Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá	Công nghiệp tiêu dùng
149	Cục Công nghiệp	Cấp lại Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá	Công nghiệp tiêu dùng
150	Cục Công nghiệp	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá	Công nghiệp tiêu dùng
151	Cục Công nghiệp	Nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại	Công nghiệp tiêu dùng
152	Cục Công nghiệp	Thông báo chỉ tiêu nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá	Công nghiệp tiêu dùng
153	Cục Công nghiệp	Chấp thuận đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá	Công nghiệp tiêu dùng
154	Cục Công nghiệp	Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá	Công nghiệp tiêu dùng
155	Cục Công nghiệp	Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu	Công nghiệp tiêu dùng



156	Cục Công nghiệp	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)	Công nghiệp tiêu dùng
157	Cục Công nghiệp	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)	Công nghiệp tiêu dùng
158	Cục Công nghiệp	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)	Công nghiệp tiêu dùng
159	Vụ KH	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho xăng dầu có dung tích kho từ 5.000m <sup>3</sup> trở lên	Dầu khí
160	Vụ KH	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LPG có dung tích kho từ 5.000m <sup>3</sup> trở lên	Dầu khí
161	Vụ KH	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LNG có dung tích kho từ 5.000m <sup>3</sup> trở lên	Dầu khí
162	Vụ KH	Cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Thương mại quốc tế
163	Vụ KH	Cấp lại Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Thương mại quốc tế
164	Vụ KH	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Thương mại quốc tế
165	Vụ KH	Gia hạn Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Thương mại quốc tế
166	Vụ KH	Chấm dứt hoạt động Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Thương mại quốc tế
167	Vụ KH	Đăng ký nhượng quyền thương mại từ nước ngoài vào Việt Nam	Dịch vụ thương mại
168	Vụ KH	Thông báo thay đổi đăng ký Nhượng quyền thương mại từ nước ngoài vào Việt Nam	Dịch vụ thương mại
169	Cục HC	Cấp Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 1	Hóa chất
170	Cục HC	Cấp lại Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 1	Hóa chất
171	Cục HC	Cấp Điều chỉnh Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 1	Hóa chất
172	Cục HC	Cấp Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 2, Bảng 3	Hóa chất
173	Cục HC	Cấp lại Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3	Hóa chất
174	Cục HC	Cấp Điều chỉnh Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3	Hóa chất
175	Cục HC	Cấp Giấy phép sản xuất hóa chất DOC, DOC-PSF	Hóa chất
176	Cục HC	Cấp lại Giấy phép sản xuất hóa chất DOC, DOC-PSF	Hóa chất
177	Cục HC	Cấp Điều chỉnh Giấy phép sản xuất hóa chất DOC, DOC-PSF	Hóa chất



178	Cục HC	Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 1	Hóa chất
179	Cục HC	Cấp phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3	Hóa chất
180	Cục HC	Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu tiền chất công nghiệp	Hóa chất
181	Cục HC	Cấp lại Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu tiền chất công nghiệp	Hóa chất
182	Cục HC	Cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu tiền chất công nghiệp	Hóa chất
183	Cục HC	Gia hạn giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu tiền chất công nghiệp	Hóa chất
184	Cục HC	Cấp Giấy phép sản xuất hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực Công nghiệp	Hóa chất
185	Cục HC	Cấp lại Giấy phép sản xuất hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp.	Hóa chất
186	Cục HC	Cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp.	Hóa chất
187	Cục HC	Cấp giấy phép kinh doanh hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp	Hóa chất
188	Cục HC	Cấp lại giấy phép kinh doanh hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp	Hóa chất
189	Cục HC	Cấp điều chỉnh giấy phép kinh doanh hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp	Hóa chất
190	Cục HC	Thẩm định, phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất.	Hóa chất
191	Cục HC	Khai báo hóa chất nhập khẩu	Hóa chất
192	Cục HC	Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
193	Cục HC	Cấp Giấy phép kinh doanh tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
194	Cục HC	Cấp đổi Giấy phép kinh doanh tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
195	Cục HC	Cấp lại Giấy phép kinh doanh tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
196	Cục HC	Cấp điều chỉnh Giấy phép kinh doanh tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ



197	Cục HC	Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
198	Cục XTTM	Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn từ 02 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên và chương trình khuyến mại theo các hình thức khác	Xúc tiến thương mại
199	Cục XTTM	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn từ 02 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên và chương trình khuyến mại theo các hình thức khác	Xúc tiến thương mại
200	Cục XTTM	Đăng ký tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại tại nước ngoài	Xúc tiến thương mại
201	Cục XTTM	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài	Xúc tiến thương mại
202	Cục XTTM	Phê duyệt đề án thực hiện Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại	Xúc tiến thương mại
203	Cục XTTM	Phê duyệt điều chỉnh, thay đổi nội dung đề án thực hiện Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại	Xúc tiến thương mại
204	Cục XTTM	Phê duyệt bổ sung đề án thực hiện Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại	Xúc tiến thương mại
205	Cục XTTM	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Xúc tiến thương mại
206	Cục XTTM	Sửa đổi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Xúc tiến thương mại
207	Cục XTTM	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Xúc tiến thương mại
208	Cục XTTM	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Xúc tiến thương mại
209	Cục XTTM	Chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Xúc tiến thương mại
210	Cục XTTM	Xét chọn sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam	Xúc tiến thương mại
211	Cục CT&BVNTD	Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương	Quản lý cạnh tranh
212	Cục CT&BVNTD	Thông báo tập trung kinh tế	Quản lý cạnh tranh



213	Cục CT&BVNTD	Đề nghị hưởng miễn trừ đối với thỏa thuận hạn chế cạnh tranh	Quản lý cạnh tranh
214	Cục CT&BVNTD	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp	Quản lý cạnh tranh
215	Cục CT&BVNTD	Thủ tục Sửa đổi bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp	Quản lý cạnh tranh
216	Cục CT&BVNTD	Thủ tục Thông báo thay đổi danh mục hàng hóa kinh doanh theo phương thức đa cấp	Quản lý cạnh tranh
217	Cục CT&BVNTD	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp	Quản lý cạnh tranh
218	Cục CT&BVNTD	Thủ tục Gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp	Quản lý cạnh tranh
219	Cục CT&BVNTD	Thủ tục Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp	Quản lý cạnh tranh
220	Cục CT&BVNTD	Thủ tục Công nhận chương trình đào tạo kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp	Quản lý cạnh tranh
221	Cục CT&BVNTD	Cấp Xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp	Quản lý cạnh tranh
222	Cục CT&BVNTD	Rút tiền ký quỹ	Quản lý cạnh tranh
223	Cục CT&BVNTD	Xử lý khoản tiền đã ký quỹ	Quản lý cạnh tranh
224	Vụ TTTN	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công Thương	Lưu thông hàng hóa trong nước
225	Vụ TTTN	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công Thương	Lưu thông hàng hóa trong nước
226	Vụ TTTN	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm thương nhân phân phối xăng dầu	Lưu thông hàng hóa trong nước
227	Vụ TTTN	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm thương nhân phân phối xăng dầu	Lưu thông hàng hóa trong nước
228	Vụ TTTN	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm thương nhân phân phối xăng dầu	Lưu thông hàng hóa trong nước
229	Vụ TTTN	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu (có hệ thống phân phối xăng dầu trên địa bàn 2 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên)	Lưu thông hàng hóa trong nước
230	Vụ TTTN	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu (có hệ thống phân phối xăng dầu trên địa bàn 2 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên)	Lưu thông hàng hóa trong nước
231	Vụ TTTN	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu (có hệ thống phân phối xăng dầu trên địa bàn 2 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên)	Lưu thông hàng hóa trong nước



232	Vụ TTTN	Cấp Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá	Lưu thông hàng hóa trong nước
233	Vụ TTTN	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá	Lưu thông hàng hóa trong nước
234	Vụ TTTN	Cấp lại Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá	Lưu thông hàng hóa trong nước
235	Vụ TTTN	Cấp Giấy phép phân phối rượu	Lưu thông hàng hóa trong nước
236	Vụ TTTN	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép phân phối rượu	Lưu thông hàng hóa trong nước
237	Vụ TTTN	Cấp lại Giấy phép phân phối rượu	Lưu thông hàng hóa trong nước
238	Vụ TTTN	Cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa	Sở Giao dịch hàng hóa
239	Vụ TTTN	Cấp lại Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa	Sở Giao dịch hàng hóa
240	Vụ TTTN	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa	Sở Giao dịch hàng hóa
241	Vụ TTTN	Thông báo liên thông giao dịch qua Sở Giao dịch hàng hóa ở nước ngoài	Sở Giao dịch hàng hóa
242	Vụ TTTN	Phê chuẩn điều lệ hoạt động sửa đổi, bổ sung của Sở Giao dịch hàng hóa	Sở Giao dịch hàng hóa
243	Vụ TTTN	Thông báo hàng hóa mới niêm yết trên Sở Giao dịch hàng hóa	Sở Giao dịch hàng hóa
244	Vụ TTTN	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm do Bộ Công Thương thực hiện	An toàn thực phẩm
245	Vụ TTTN	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm do Bộ Công Thương thực hiện	An toàn thực phẩm
246	Vụ TTTN	Cấp Giấy phép kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu	Xuất nhập khẩu
247	Vụ TTTN	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu	Xuất nhập khẩu
248	Vụ TTTN	Cấp lại Giấy phép kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu	Xuất nhập khẩu
249	Vụ TTTN	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG	Kinh doanh khí
250	Vụ TTTN	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG	Kinh doanh khí
251	Vụ TTTN	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG	Kinh doanh khí
252	Vụ TTTN	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG	Kinh doanh khí
253	Vụ TTTN	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG	Kinh doanh khí
254	Vụ TTTN	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG	Kinh doanh khí



255	Vụ TTTN	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG	Kinh doanh khí
256	Vụ TTTN	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG	Kinh doanh khí
257	Vụ TTTN	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG	Kinh doanh khí
258	Vụ KHCN	Cấp Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp	Khoa học công nghệ
259	Vụ KHCN	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh thực phẩm do Bộ Công Thương thực hiện	An toàn thực phẩm
260	Vụ KHCN	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh thực phẩm do Bộ Công Thương thực hiện.	An toàn thực phẩm
261	Vụ KHCN	Đăng ký chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước	An toàn thực phẩm
262	Vụ KHCN	Đăng ký gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước	An toàn thực phẩm
263	Vụ KHCN	Đăng ký thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước	An toàn thực phẩm
264	Vụ KHCN	Đăng ký chỉ định cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng về an toàn thực phẩm	An toàn thực phẩm
265	Vụ KHCN	Đăng ký gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng về an toàn thực phẩm	An toàn thực phẩm
266	Vụ KHCN	Đăng ký thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng về an toàn thực phẩm	An toàn thực phẩm
267	Vụ KHCN	cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng
268	Vụ KHCN	cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng
269	Vụ KHCN	cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng
270	Vụ KHCN	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng
271	Vụ KHCN	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng
272	Vụ KHCN	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng
273	Vụ KHCN	cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng
274	Vụ KHCN	cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng
275	Vụ KHCN	cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng
276	Vụ TKNL	Đăng ký dán nhãn năng lượng	Năng lượng



277	Cục ĐL và NLTT	Thông qua kế hoạch đấu thầu các dự án nhà máy nhiệt điện, đối với 03 dự án thực hiện cơ chế thí điểm thiết kế, chế tạo trong nước thiết bị phụ nhà máy nhiệt điện theo Quyết định 1791/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt cơ chế thực hiện thí điểm thiết kế, chế tạo trong nước thiết bị các nhà máy nhiệt điện trong giai đoạn 2012 - 2025	Năng lượng
278	Cục ĐL và NLTT	Thông qua Hợp đồng thiết kế, chế tạo thiết bị phụ nhà máy nhiệt điện	Năng lượng
279	Cục ĐL và NLTT	Điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia không theo chu kỳ	Năng lượng
280	Cục ĐL và NLTT	Điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh không theo chu kỳ (đối với điều chỉnh Hợp phần Quy hoạch phát triển hệ thống điện 110kV)	Năng lượng
281	VCCI	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi một chiều mẫu A	Xuất nhập khẩu
282	VCCI	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) không ưu đãi Mẫu B	Xuất nhập khẩu
283	VCCI	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) không ưu đãi Mẫu ICO (cho hàng cả phê xuất khẩu)	Xuất nhập khẩu
284	VCCI	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) không ưu đãi Mẫu Thổ Nhĩ Kỳ	Xuất nhập khẩu
285	VCCI	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) không ưu đãi Mẫu DA59 (cho hàng hóa xuất khẩu đi Nam Phi)	Xuất nhập khẩu
286	VCCI	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) không ưu đãi Mẫu Venezuela	Xuất nhập khẩu
287	VCCI	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) không ưu đãi Mẫu Peru	Xuất nhập khẩu
288	VCCI	Cấp Giấy chứng nhận hàng hóa không thay đổi xuất xứ (CNM)	Xuất nhập khẩu
289	Vụ Dầu khí và Than	Thẩm định, phê duyệt kế hoạch thu dọn công trình dầu khí	Dầu khí
290	Vụ Dầu khí và Than	Cập nhật, điều chỉnh kế hoạch thu dọn công trình dầu khí	Dầu khí
291	Vụ Dầu khí và Than	Lập và phê duyệt báo cáo hoàn thành việc thu dọn công trình dầu khí	Dầu khí
292	Vụ Dầu khí và Than	Chấp thuận điều chỉnh bổ sung Kế hoạch thu dọn công trình dầu khí đã được phê duyệt trong trường hợp đặc biệt	Dầu khí
293	Vụ Dầu khí và Than	Chấp thuận hoãn thu dọn công trình dầu khí	Dầu khí
294	Vụ Dầu khí và Than	Chấp thuận để lại công trình dầu khí	Dầu khí



295	Cục Phòng vệ thương mại	Khai báo nhập khẩu đối với hàng hóa bị điều tra áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại	Phòng vệ thương mại
296	Cục Phòng vệ thương mại	Miễn trừ, áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại (lần đầu)	Phòng vệ thương mại
297	Cục Phòng vệ thương mại	Bổ sung lượng hàng hóa được miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại	Phòng vệ thương mại

## II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

298	Cục XNK	Đăng ký thương nhân hoạt động thương mại biên giới Việt Nam - Lào	Thương mại biên giới và miền núi
299	Cục XNK	Thủ tục lựa chọn thương nhân được phép tái xuất hàng hóa tạm nhập, tái xuất có điều kiện và hàng hóa tạm nhập, tái xuất theo Giấy phép qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới	Xuất nhập khẩu
300	Cục Công nghiệp	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	Lưu thông hàng hóa trong nước
301	Cục Công nghiệp	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	Lưu thông hàng hóa trong nước
302	Cục Công nghiệp	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	Lưu thông hàng hóa trong nước
303	Cục Công nghiệp	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	Lưu thông hàng hóa trong nước
304	Cục Công nghiệp	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	Lưu thông hàng hóa trong nước
305	Cục Công nghiệp	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	Lưu thông hàng hóa trong nước
306	Cục Công nghiệp	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	Lưu thông hàng hóa trong nước
307	Cục Công nghiệp	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	Lưu thông hàng hóa trong nước
308	Cục Công nghiệp	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	Lưu thông hàng hóa trong nước
309	Cục Công nghiệp	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa	Công nghiệp nặng
310	Cục CTĐP	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh	Công nghiệp địa phương
311	Cục ATMT	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ



312	Cục ATMT	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
313	Cục ATMT	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
314	Cục ATMT	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
315	Cục ATMT	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
316	Cục ATMT	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
317	Cục ATMT	Thu hồi Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
318	Cục ATMT	Huấn luyện và cấp mới thẻ an toàn điện	Điện
319	Cục ATMT	Cấp lại thẻ an toàn điện	Điện
320	Cục ATMT	Huấn luyện và cấp sửa đổi, bổ sung thẻ an toàn điện	Điện
321	Cục ATMT	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)	An toàn đập, hồ chứa thủy điện
322	Cục ATMT	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)	An toàn đập, hồ chứa thủy điện
323	Cục ATMT	Cấp gia hạn, điều chỉnh giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)	An toàn đập, hồ chứa thủy điện



324	Cục ATMT	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	An toàn đập, hồ chứa thủy điện
325	Cục ATMT	Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	An toàn đập, hồ chứa thủy điện
326	Cục ATMT	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	An toàn đập, hồ chứa thủy điện
327	Cục ATMT	Thẩm định phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	An toàn đập, hồ chứa thủy điện
328	Cục ATMT	Phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện	An toàn đập, hồ chứa thủy điện
329	Cục ĐTĐL	Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	Điện
330	Cục ĐTĐL	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	Điện
331	Cục ĐTĐL	Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03MW đặt tại địa phương	Điện
332	Cục ĐTĐL	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03MW đặt tại địa phương	Điện
333	Cục ĐTĐL	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	Điện
334	Cục ĐTĐL	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	Điện
335	Cục ĐTĐL	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	Điện
336	Cục ĐTĐL	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	Điện
337	Cục ĐTĐL	Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Điện
338	Cục ĐTĐL	Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương trường hợp thẻ bị mất hoặc bị hỏng thẻ	Điện



339	Vụ KH	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa	Thương mại quốc tế
340	Vụ KH	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn	Thương mại quốc tế
341	Vụ KH	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí	Thương mại quốc tế
342	Vụ KH	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP	Thương mại quốc tế
343	Vụ KH	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	Thương mại quốc tế
344	Vụ KH	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	Thương mại quốc tế
345	Vụ KH	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ” được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP	Thương mại quốc tế
346	Vụ KH	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	Thương mại quốc tế
347	Vụ KH	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	Thương mại quốc tế
348	Vụ KH	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	Thương mại quốc tế
349	Vụ KH	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m <sup>2</sup>	Thương mại quốc tế
350	Vụ KH	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại	Thương mại quốc tế
351	Vụ KH	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini	Thương mại quốc tế
352	Vụ KH	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	Thương mại quốc tế



353	Vụ KH	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	Thương mại quốc tế
354	Vụ KH	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động	Thương mại quốc tế
355	Vụ KH	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho xăng dầu có dung tích kho từ trên 210m <sup>3</sup> đến dưới 5.000m <sup>3</sup>	Dầu khí
356	Vụ KH	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LPG có dung tích kho dưới 5.000m <sup>3</sup>	Dầu khí
357	Vụ KH	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LNG có dung tích kho dưới 5.000m <sup>3</sup>	Dầu khí
358	Vụ KH	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Thương mại quốc tế
359	Vụ KH	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Thương mại quốc tế
360	Vụ KH	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Thương mại quốc tế
361	Vụ KH	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Thương mại quốc tế
362	Vụ KH	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam thuộc thẩm quyền cấp của Cơ quan cấp Giấy phép	Thương mại quốc tế
363	Cục HC	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Hóa chất
364	Cục HC	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Hóa chất
365	Cục HC	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Hóa chất
366	Cục HC	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Hóa chất
367	Cục HC	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Hóa chất
368	Cục HC	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh	Hóa chất



		doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
369	Cục XTTM	Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 1 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Xúc tiến thương mại
370	Cục XTTM	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 1 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Xúc tiến thương mại
371	Cục XTTM	Thông báo hoạt động khuyến mại	Xúc tiến thương mại
372	Cục XTTM	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại	Xúc tiến thương mại
373	Cục XTTM	Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	Xúc tiến thương mại
374	Cục XTTM	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	Xúc tiến thương mại
375	Cục CT&BVNTD	Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	Quản lý cạnh tranh
376	Cục CT&BVNTD	Thủ tục Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	Quản lý cạnh tranh
377	Cục CT&BVNTD	Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	Quản lý cạnh tranh
378	Cục CT&BVNTD	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp	Quản lý cạnh tranh
379	Cục CT&BVNTD	Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	Quản lý cạnh tranh
380	Vụ TTTN	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	Lưu thông hàng hóa trong nước
381	Vụ TTTN	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	Lưu thông hàng hóa trong nước
382	Vụ TTTN	Thủ tục đăng ký kinh doanh tại khu (điểm) chợ biên giới	Xuất nhập khẩu
383	Vụ TTTN	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Lưu thông hàng hóa trong nước
384	Vụ TTTN	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Lưu thông hàng hóa trong nước
385	Vụ TTTN	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Lưu thông hàng hóa trong nước
386	Vụ TTTN	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	Lưu thông hàng hóa trong nước



387	Vụ TTTN	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	Lưu thông hàng hóa trong nước
388	Vụ TTTN	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	Lưu thông hàng hóa trong nước
389	Vụ TTTN	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	Lưu thông hàng hóa trong nước
390	Vụ TTTN	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	Lưu thông hàng hóa trong nước
391	Vụ TTTN	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	Lưu thông hàng hóa trong nước
392	Vụ TTTN	Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	Lưu thông hàng hóa trong nước
393	Vụ TTTN	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	Lưu thông hàng hóa trong nước
394	Vụ TTTN	Cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	Lưu thông hàng hóa trong nước
395	Vụ TTTN	Cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Lưu thông hàng hóa trong nước
396	Vụ TTTN	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Lưu thông hàng hóa trong nước
397	Vụ TTTN	Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Lưu thông hàng hóa trong nước
398	Vụ TTTN	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	Kinh doanh Khí
399	Vụ TTTN	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	Kinh doanh Khí
400	Vụ TTTN	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	Kinh doanh Khí
401	Vụ TTTN	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	Kinh doanh Khí
402	Vụ TTTN	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	Kinh doanh Khí
403	Vụ TTTN	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	Kinh doanh Khí
404	Vụ TTTN	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	Kinh doanh Khí
405	Vụ TTTN	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	Kinh doanh Khí
406	Vụ TTTN	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	Kinh doanh Khí
407	Vụ TTTN	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	Kinh doanh Khí
408	Vụ TTTN	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	Kinh doanh Khí
409	Vụ TTTN	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	Kinh doanh Khí
410	Vụ TTTN	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	Kinh doanh Khí



411	Vụ TTTN	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	Kinh doanh Khí
412	Vụ TTTN	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	Kinh doanh Khí
413	Vụ TTTN	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	Kinh doanh Khí
414	Vụ TTTN	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	Kinh doanh Khí
415	Vụ TTTN	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	Kinh doanh Khí
416	Vụ TTTN	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	Kinh doanh Khí
417	Vụ TTTN	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	Kinh doanh Khí
418	Vụ TTTN	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	Kinh doanh Khí
419	Vụ TTTN	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	Kinh doanh Khí
420	Vụ TTTN	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	Kinh doanh Khí
421	Vụ TTTN	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	Kinh doanh Khí
422	Vụ KHCN	Cấp thông báo xác nhận công bố sản phẩm hàng hóa nhóm 2 phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng	Khoa học công nghệ
423	Vụ KHCN	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	An toàn thực phẩm
424	Vụ KHCN	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	An toàn thực phẩm
425	Vụ KHCN	Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại	Dịch vụ thương mại
426	Vụ KHCN	Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại	Dịch vụ thương mại

### III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

427	Cục Công nghiệp	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	Lưu thông hàng hóa trong nước
428	Cục Công nghiệp	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	Lưu thông hàng hóa trong nước
429	Cục Công nghiệp	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	Lưu thông hàng hóa trong nước



430	Cục CTĐP	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện	Công nghiệp địa phương
431	Vụ TTTN	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	Lưu thông hàng hóa trong nước
432	Vụ TTTN	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	Lưu thông hàng hóa trong nước
433	Vụ TTTN	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	Lưu thông hàng hóa trong nước
434	Vụ TTTN	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	Lưu thông hàng hóa trong nước
435	Vụ TTTN	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu	Lưu thông hàng hóa trong nước
436	Vụ TTTN	Cấp lại Giấy phép bán lẻ rượu	Lưu thông hàng hóa trong nước
437	Vụ TTTN	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	Kinh doanh Khí
438	Vụ TTTN	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	Kinh doanh Khí
439	Vụ TTTN	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	Kinh doanh Khí
440	Cục ATMT	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	An toàn đập, hồ chứa thủy điện
441	Cục ATMT	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	An toàn đập, hồ chứa thủy điện
<b>IV. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ</b>			
442	Cục ATMT	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã	An toàn đập, hồ chứa thủy điện
443	Cục ATMT	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã	An toàn đập, hồ chứa thủy điện